

**TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN**

**GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐÀ NẴNG**

**🙡🕮🙣**

**KẾ HOẠCH**

**GIÁO DỤC CÁ NHÂN**



**Họ và tên học sinh:** **Hoàng Triệu Minh Vũ**

**Ngày sinh:** 12/ 10/ 2017

**Địa chỉ nhà riêng:** 265 Yên Khê 2- Thanh Khê- Đà Nẵng

**Điện thoại:** 0905966076

**Giáo viên phụ trách:** Hồ Thanh Thủy

***Đà Nẵng, tháng 01 năm 2021***

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**1. Những thông tin chung**



Họ và tên trẻ: **Hoàng Triệu Minh Vũ**. Nam/nữ: Nam

Sinh ngày: 12/ 10/ 2017

Học sinh lớp: Mẫu giáo Tại: Trường mầm non Phương Lan

Họ tên bố: Hoàng Triệu Mẫn Nghề nghiệp: Công nhân

Họ tên mẹ: Đặng Lưu Như Minh Nghề nghiệp: Buôn bán

Địa chỉ gia đình: 265 Yên Khê 2- Thanh Khê- Đà Nẵng

Số điện thoại liên hệ: 0905966076

**2. Đặc điểm chính của trẻ**

* Dạng khó khăn (Khó khăn về học, khiếm thính, khiếm thị, khó khăn về ngôn ngữ-giao tiếp, khó khăn về vận động, …)

+ Khó khăn về ngôn ngữ- giao tiếp

1. **Tư thế- di chuyển**

* Trẻ có thể đi cầu thang không cần vịn tay vào tay vịn cầu thang
* Biết tạo tư thế khi nhảy xuống, hai chân tiếp đất cùng một lúc và tay không bị chạm xuống đất
* Trẻ nhảy tiến lên phía trước được 2, 3 bước với chân phải làm trụ

1. **Vận động tinh**

* Khi cho trẻ xem mẫu giơ ngón tay hình chữ V trẻ biết giơ 2 ngón tay (trỏ và ngón cái) ra
* Trẻ chưa nắm xòe hai bàn tay luân phiên được
* Chưa sao chép chiếc cổng được

1. **Nhận thức**

* Trẻ sao chép được chiếc xe tải
* Trẻ sao chép được hình tròn với điểm đầu và điểm cuối trùng khít
* Trẻ chưa chỉ được hình tròn to

1. **Ngôn ngữ- xã hội**

* Trẻ chưa nói câu tạo thành 2 từ
* Trẻ chỉ nói được vài từ đơn: bóng, cá, ba, bé…
* **Nhu cầu của trẻ**

*\* Phát triển ngôn ngữ - giao tiếp:*

- Thổi bay giấy vụn, bong bóng xà phòng, thổi còi, đàn hơi được

- Bắt chước tiếng kêu động vật

- Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi

- Bắt chước nói những câu tạo thành từ 2 đến 3 từ

- Trẻ trả lời được họ và tên của mình

- Diễn đạt được câu dài đúng tình huống giao tiếp

*\* Phát triển vận động tinh:*

- Xâu được hạt

- Biết dùng ngón tay trỏ vẽ lên cát

- Biết tô màu vào hình vẽ

- Thả nắp chai vào đúng khe của hộp

- Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do

- Trẻ cầm muỗng đúng cách để xúc và biết sử dụng đũa để gắp

- Viết được các nét cơ bản, chữ số

\* Trẻ tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

## **Mục tiêu dài hạn (từ tháng 01- 2021 đến tháng 05- 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết được các bộ phận trên cơ thể mình: mắt, mũi, miệng, đầu, tay, chân  - Nhận biết được một số phương tiện giao thông như: xe máy, ô ô, máy bay, xe tải, xe đạp  - Nhận biết được một số đồ dùng gia đình như: tivi, giường ngủ, tủ lạnh, máy quạt, tủ quần áo, đồng hồ  - Nhận biết được con gà, con cá, con chó, con bò, con vịt, con mèo  - Nhận biết được một số đồ dùng cá nhân như: áo, quần, mũ, dép | 2  2  1  2  2 |
| **Ngôn ngữ** | - Thổi bay giấy vụn, bong bóng xà phòng, thổi còi, đàn hơi được  - Bắt chước tiếng kêu động vật  - Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi  - Bắt chước nói những câu tạo thành từ 2 đến 3 từ  - Trẻ trả lời được họ và tên của mình | 2  2  2  1  1 |
| **Vận động thô** | - Trẻ thực hiện được các vận động thô: vỗ tay theo nhịp, nhún nhảy hai chân theo nhạc, chụm hai chân nhảy tại chỗ và nhảy xa, ném bóng dính, bắt và tung bóng. | 2 |
| **Vận động tinh** | - Xâu được hạt  - Biết dùng ngón tay trỏ vẽ lên cát  - Biết tô màu vào hình vẽ  - Thả nắp chai vào đúng khe của hộp  - Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do  - Trẻ biết cách cầm đũa để gắp  - Biết cầm muỗng xúc gạo từ chén này sang chén khác  - Biết lăn đất nặn thành dải rồi dùng khuôn in thành những hình dạng khác nhau | 2  2  2  2  2  1  2  1 |
| **Xã hội** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về  - Biết vòng tay và nói “chào cô con đi học” khi đến lớp và “chào cô con về” khi ra về  - Biết chào người lạ khi gặp  - Biết nói “cảm ơn” và “xin lỗi” | 2  1  1  1 |

**2. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 01/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Nhận biết được mắt, mũi, miệng, đầu, tay, chân của bản thân | 2 |
| **Ngôn ngữ** | - Thổi bay bong bóng xà phòng  - Bắt chước phát âm a, u, i | 2 |
| **Vận động thô** | - Trẻ thực hiện được các vận động: nhún nhảy hai chân theo nhạc, vỗ tay theo nhịp 1/1 | 2 |
| **Vận động tinh** | - Biết bắt chước dùng ngón tay trỏ vẽ lên cát  - Biết thả nắp chai vào hộp | 2 |
| **Xã hội** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | 1 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

**2.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 02/ 01/ 2021 đến ngày 16/ 01/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được mắt, mũi, miệng của bản thân | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình miệng và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Yêu cầu trẻ chỉ vào miệng theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy hình ảnh miệng theo hiệu lệnh  - Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được  - Tương tự với mắt, mũi, đầu, tay, chân  - Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Thổi bay bong bóng xà phòng | - GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV đưa lọ bong bóng xà phòng trước mặt trẻ và giới thiệu cho trẻ bây giờ chúng ta cùng thổi  - GV hướng dẫn làm mẫu  - GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô”  GV và trẻ cùng luân phiên chơi thổi bong bóng |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: nhún nhảy 2 chân theo nhạc | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - GV bật nhạc sau đó nhảy mẫu cho trẻ xem  - GV bật lại đoạn nhạc rồi cầm tay cùng nhảy với trẻ.  - Khuyến khích động viên khi trẻ nhảy. |
| **4** | Trẻ bắt chước dùng ngón tay trỏ vẽ nguệch ngoạc trên cát | - GV đặt khay cát trên bàn  - GV giới thiệu hoạt động- > làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ dùng ngón tay trỏ vẽ nguệch ngoạc trên cát  - Trẻ thực hiện có sự hỗ trợ của GV |
| **5** | Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | - GV cho trẻ xem hình ảnh, video  - GV đàm thoại với trẻ về tranh, video  - GV làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV  - Gv cho trẻ thực hành hằng ngày khi đến lớp và ra về |

**2.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 01/ 2021 đến ngày 31/ 01/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được đầu, tay, chân của bản thân | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình miệng và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Yêu cầu trẻ chỉ vào miệng theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy hình ảnh miệng theo hiệu lệnh  - Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được  - Tương tự với mắt, mũi, đầu, tay, chân  - Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Bắt chước phát âm trong khi chơi | - GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV luyện cho trẻ phát âm “u, a, i”  - GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô”  - Thu hút sự chú ý của trẻ bằng cách chơi trò chơi máy bay bay trên trời…  - Khuyến khích động viên trẻ khi trẻ phát âm đúng |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động vỗ tay theo nhịp | - GV khởi động cho trẻ bằng trò chơi “ vỗ tay làm mưa” bằng cách:  - Khi trẻ đã sẵn sàng thì GV vừa làm điệu bộ vừa nói “mưa nhỏ- mưa vừa- mưa to- sấm chớp”.  - Sau đó GV cầm tay trẻ thực hiện trò chơi khởi động  - GV giới thiệu vận động vỗ tay theo nhịp  - GV vỗ tay 1 cái- cầm tay trẻ vỗ tay theo 1 cái  - GV yêu cầu trẻ: “làm giống cô”. |
| **4** | Trẻ biết thả nắp chai vào đúng khe trên hộp | - GV đặt hộp và nắp chai trên bàn  - GV giới thiệu hoạt động- > làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ dùng các ngón tay cầm nắp chai thả vào đúng khe trên hộp  - Trẻ thực hiện có sự hỗ trợ của GV |
| **5** | Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | - GV cho trẻ xem hình ảnh, video  - GV đàm thoại với trẻ về tranh, video  - GV làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV  - Gv cho trẻ thực hành hằng ngày khi đến lớp và ra về |

**3. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 02/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Nhận biết được con gà, con cá, con chó, con bò, con vịt, con mèo | 2 |
| **Ngôn ngữ** | - Bắt chước tiếng kêu động vật: gà, vịt, mèo, bò, chó  - Trẻ bắt chước nói được những từ trong khi chơi và khi học | 1  2 |
| **Vận động thô** | Trẻ thực hiện được vận động: bắt và tung bóng. | 2 |
| **Vận động tinh** | - Biết tô màu vào hình vẽ  - Xâu được hạt | 2 |
| **Xã hội** | Biết vòng tay và nói “chào cô con đi học” khi đến lớp và nói “chào cô con về” khi ra về | 1 |

**3.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 02/ 2021 đến ngày 07/ 02/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được con gà, vịt, cá | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên con vật cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào con vật theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy con vật theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên con vật khi nghe hỏi: “Con gì đây?  - Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được  - Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Bắt chước tiếng kêu động vật: gà, vịt, mèo, bò, chó | - GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV cho trẻ nghe các tiếng kêu của con vật  - GV làm mẫu tiếng kêu của các con vật: gà, mèo, bò, chó có kết hợp các động tác để trẻ ghi nhớ  - GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô”  - Trò chơi: nghe tiếng kêu và đoán tên con vật |
| **3** | Trẻ bắt bóng được ở khoảng cách 1m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ  - GV yêu cầu trẻ đưa tay ra bắt bóng  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Biết xâu hạt nhỏ | - GV đặt hạt và dây trên bàn  - GV thu hút sự chú ý của trẻ và cầm dây xâu hạt cho trẻ xem  - GV cầm tay trẻ thực hiện  - Trẻ tự thực hiện và có sự quan sát hỗ trợ của GV |
| **5** | Biết vòng tay và nói “chào cô con đi học” khi đến lớp | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh ảnh  - GV làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV  Nhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên trước mỗi buổi học |

**3.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 22/ 02/ 2021 đến ngày 28/ 02/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được con bò, mèo, chó | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên con vật cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào con vật theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy con vật theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên con vật khi nghe hỏi: “Con gì đây?  - Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được  - Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Bắt chước nói những từ gà, chó, mèo, vịt, bò | - GV kết hợp dùng những con vật bằng nhựa và tranh trong lúc dạy cho trẻ nhận biết và yêu cầu trẻ bắt chước cô gọi tên  - GV nhắc lại từ khóa và nhấn mạnh cho trẻ nhớ để nhắc lại  - GV tổ chức trò chơi, cô và trẻ cùng thực hiện |
| **3** | Trẻ tung được bóng ở khoảng cách 1m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ  - GV yêu cầu trẻ bắt bóng và tung bóng lại cho cô  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Biết tô màu vào hình vẽ | - GV đặt giấy và bút nhiều màu sắc trên bàn để thu hút sự chú ý của trẻ  - GV giới thiệu hoạt động- > làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ cầm bút cho đúng cách  - Trẻ thực hiện có sự hỗ trợ của GV |
| **5** | - Biết vòng tay và nói “chào cô con về” khi ra về | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh ảnh  - GV làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV  Nhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên sau mỗi buổi học |

**4. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 03/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Nhận biết được một số đồ dùng gia đình như: tivi, giường ngủ, tủ lạnh, máy quạt, tủ quần áo, đồng hồ | 1 |
| **Ngôn ngữ** | - Trẻ thổi được đàn hơi  - Bắt chước nói những câu tạo thành từ 1 đến 2 từ | 2  1 |
| **Vận động thô** | Trẻ thực hiện được vận động: chụm hai chân nhảy tại chỗ, ném bóng dính | 2 |
| **Vận động tinh** | - Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do  - Trẻ biết cách cầm đũa để gắp | 1 |
| **Xã hội** | Biết chào người lạ (biết chào người lớn hơn khi gặp) | 1 |

**4.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 03/ 2021 đến ngày 16/ 03/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được một số đồ dùng gia đình như: tivi, giường ngủ, tủ lạnh | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên đồ dùng cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào đồ dùng theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy đồ dùng theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên đồ dùng khi nghe hỏi: “Cái gì đây?  - Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được  - Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Trẻ thổi được đàn hơi | - GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV đặt đàn hơi trước mặt trẻ và giới thiệu cho trẻ hoạt động thổi đàn hơi  - GV luyện cho trẻ chu môi và thổi  - GV hướng dẫn làm mẫu  - GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô” |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: chụm hai chân nhảy tại chỗ | - GV và trẻ đứng cạnh nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV chụm hai chân nhảy tại chỗ cho trẻ xem  - GV yêu cầu trẻ thực hiện cùng cô  (Cô và trẻ cùng thi nhảy)  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do | - GV đặt trên bàn giấy và bút  - Thu hút sự chú ý của trẻ GV cầm bút và vẽ vào tờ giấy của mình  - GV hướng dẫn trẻ cầm bút đúng cách để vẽ (GV hỗ trợ khi trẻ gặp khó khăn)  - GV và trẻ cùng thi vẽ  - GV và trẻ cùng trưng bày sản phẩm  - GV nhận xét, tuyên dương trẻ |
| **5** | Biết chào người lạ (biết chào người lớn hơn khi gặp) | - GV cho trẻ xem tranh hoặc video về chủ đề: “chào hỏi”  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung các bức tranh hoặc nội dung video  - GV hướng dẫn trẻ cách ứng xử (biết chào người lớn hơn khi gặp)  - GV cho trẻ thực hành  - Cho trẻ chơi 1 trò chơi củng cố  - Trẻ thực hành trong các tình huống hằng ngày |

**4.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 03/ 2021 đến ngày 31/ 03/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được một số đồ dùng gia đình như: máy quạt, tủ quần áo, đồng hồ | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên đồ dùng cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào đồ dùng theo hiệu lệnh khi ngồi trước gương  - Yêu cầu trẻ lấy đồ dùng theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên đồ dùng khi nghe hỏi: “Cái gì đây?  - Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được  - Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Bắt chước nói những câu tạo thành từ 1 đến 2 từ | - GV cung cấp từ cho trẻ thông qua các hoạt động học và chơi  - GV tạo tình huống và chờ đợi trẻ nói  - GV tổ chức trò chơi thu hút sự chú ý và kích thích trẻ nói  - Động viên, khen ngợi trẻ |
| **3** | Thực hiện được vận động: ném bóng dính | - GV giới thiệu trò chơi ném bóng dính  - GV cầm một quả bóng và ném mẫu cho trẻ xem  - Trẻ thực hiện  - GV và trẻ cùng thi ném bóng  - GV hỗ trợ trẻ khi cần |
| **4** | Biết xé giấy màu rồi dán tự do vào hình vẽ | - GV đặt giấy màu, keo dán và tranh vẽ trên bàn  - GV yêu cầu trẻ giấy màu xé ra thành những mảnh nhỏ, sau đó bôi keo và dán vào tranh vẽ  Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ bôi keo vừa phải  GV hỗ trợ trẻ khi cần |
| **5** | Biết chào người lạ (biết chào người lớn hơn khi gặp) | - GV cho trẻ xem tranh hoặc video về chủ đề: “chào hỏi”  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung các bức tranh hoặc nội dung video  - GV hướng dẫn trẻ cách ứng xử (biết chào người lớn hơn khi gặp)  - GV cho trẻ thực hành  - Cho trẻ chơi 1 trò chơi củng cố  - Trẻ thực hành trong các tình huống hằng ngày |

**5. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 04/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Nhận biết được một số phương tiện giao thông như: xe máy, ô ô, máy bay, xe tải, xe đạp | 2 |
| **Ngôn ngữ** | - Bắt chước nói những câu tạo thành từ 2 đến 3 từ  - Trẻ trả lời được họ và tên của mình | 1  1 |
| **Vận động thô** | Trẻ thực hiện được các vận động thô: chụm hai chân nhảy xa, bắt và tung bóng. | 2 |
| **Vận động tinh** | - Biết tô màu vào hình vẽ  - Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do | 2  1 |
| **Xã hội** | - Biết nói “cảm ơn” và “xin lỗi” | 1 |

**5.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 04/ 2021 đến ngày 16/ 04/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được một số phương tiện giao thông như: xe máy, ô ô, máy bay, xe tải, xe đạp | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên một số phương tiện giao thông cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào một số phương tiện giao thông theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy một số phương tiện giao thông theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên một số phương tiện giao thông khi nghe hỏi: “Xe gì đây?  - Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được  - Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Bắt chước nói những câu tạo thành từ 2 đến 3 từ | - GV cung cấp từ cho trẻ thông qua các hoạt động học và chơi  - GV tạo tình huống và chờ đợi trẻ nói  - GV tổ chức trò chơi thu hút sự chú ý và kích thích trẻ nói  - Động viên, khen ngợi trẻ |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: nhảy xa | - GV và trẻ đứng cạnh nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV nhảy xa cho trẻ xem  - GV yêu cầu trẻ thực hiện cùng cô  (Cô và trẻ cùng thi nhảy)  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do | - GV đặt trên bàn giấy và bút  - Thu hút sự chú ý của trẻ GV cầm bút và vẽ vào tờ giấy của mình  - GV hướng dẫn trẻ cầm bút đúng cách để vẽ (GV hỗ trợ khi trẻ gặp khó khăn)  - GV và trẻ cùng thi vẽ  - GV và trẻ cùng trưng bày sản phẩm  - GV nhận xét, tuyên dương trẻ |
| **5** | Biết nói “lời cảm ơn” | - GV cho trẻ xem tranh hoặc video nói “lời cảm ơn”  - GV đàm thoại với trẻ về tranh, video  - GV làm mẫu, hướng dẫn  - Trẻ quan sát làm theo  GV tạo ra các tình huống thực tế cho trẻ thực hành |

**5.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 04/ 2021 đến ngày 29/ 04/ 2021)**

**Trẻ: Minh Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được một số đồ dùng cá nhân như: áo, quần, mũ, dép | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên một số đồ dùng cá nhân cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào một số đồ dùng cá nhân theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy một số đồ dùng cá nhân theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên một số đồ dùng cá nhân khi nghe hỏi: “Cái gì đây?  - Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được  - Tổ chức 1 vài trò chơi củng cố để trẻ ghi nhớ nhanh hơn |
| **2** | Trẻ trả lời được họ và tên của mình | - GV hỏi trẻ: Con tên gì? Và cung cấp câu trả lời cho trẻ: Con tên là Lê Trung Kiên  - Yêu cầu trẻ nhắc lại tên mình “Lê Trung Kiên” nhiều lần  - GV đặt câu hỏi, trẻ tự trả lời  (Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ khi cần) |
| **3** | Trẻ bắt và tung bóng được ở khoảng cách 3m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ  - GV yêu cầu trẻ đưa tay ra bắt bóng và tung bóng lại cho cô  - Cô và trẻ cùng chơi bắt và tung bóng  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Biết xé giấy màu rồi dán tự do vào hình vẽ | - GV đặt giấy màu, keo dán và tranh vẽ trên bàn  - GV yêu cầu trẻ xé giấy màu ra thành những mảnh nhỏ, sau đó bôi keo và dán vào tranh vẽ  - Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ bôi keo vừa phải  - GV hỗ trợ trẻ khi cần |
| **5** | Biết nói “lời xin lỗi” | - GV cho trẻ xem tranh hoặc video nói “lời xin lỗi”  - GV đàm thoại với trẻ về tranh, video  - GV làm mẫu, hướng dẫn  - Trẻ quan sát làm theo  - GV tạo ra các tình huống thực tế cho trẻ thực hành |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT KẾT QUẢ GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**(Từ tháng 01 đến tháng 04 năm 2021)**

***Tên trẻ:* Minh Vũ *Lớp:* MG *Ngày báo cáo:* 14/ 05/ 2021**

Trong 4 tháng thực hiện giáo dục cá nhân trẻ đã có những tiến bộ ở các mặt, được thể hiện cụ thể như sau:

**1. Nhận thức**

- Nhận biết được các bộ phận trên cơ thể mình: mắt, mũi, miệng, đầu, tay, chân

- Nhận biết được một số phương tiện giao thông như: xe máy, ô ô, máy bay, xe tải, xe đạp

- Nhận biết được một số đồ dùng cá nhân như: áo, quần, mũ, dép

- Nhận biết được con gà, con cá, con chó, con bò, con vịt, con mèo

**2. Ngôn ngữ - giao tiếp**

- Thổi bay giấy vụn, bong bóng xà phòng, thổi còi, đàn hơi được

- Bắt chước tiếng kêu động vật

- Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi

**3. Tương tác – xã hội**

Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về

**4. Vận động:**

***a. Vận động tinh***

- Xâu được hạt

- Biết dùng ngón tay trỏ vẽ lên cát

- Biết tô màu vào hình vẽ

- Thả nắp chai vào đúng khe của hộp

- Trẻ cầm bút đúng cách để vẽ tự do

***b. Vận động thô***

Trẻ thực hiện được các vận động thô: vỗ tay theo nhịp, nhún nhảy hai chân theo nhạc, chụm hai chân nhảy tại chỗ và nhảy xa, ném bóng dính, bắt và tung bóng.

**5. Tự phục vụ**

Trẻ biết thể hiện nhu cầu khi muốn uống nước, đi vệ sinh